

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị về “tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”

Thực hiện công văn số: 139-CV/BTG ngày 25/3/2016 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW về “tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”, Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh (gọi tắt là Liên hiệp Hội) báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Chỉ thị như sau:

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện

Ngay sau khi có Chỉ thị số 42-CT/TW của Bộ Chính trị về “tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”, Liên hiệp Hội đã bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương như:

Hướng dẫn số 106-HD/BTGTW ngày 25/5/2010 hướng dẫn triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW;

Thông báo số 353-TB/TW ngày 25/6/2010 của Ban Bí thư về việc xác định các đề án để triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW;

Thông báo số 116/TB-VPCP ngày 12/5/2011 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại buổi làm việc với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Quyết định số 48-QĐ/TW ngày 7/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam với các Tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương, các Đảng đoàn, ban cán sự đảng có liên quan, và Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 19/01/2012 về nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị, tích cực phối hợp và tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quan trọng để triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW như: Chương trình hành động số 08 – CTr/TU ngày 15/02/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 26-KH/UBND ngày 15/6/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 544-QĐ/TU ngày 26/3/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình “về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình với các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc và các đảng đoàn, ban cán sự đảng” đồng thời Liên hiệp Hội đã tổ chức tuyên truyền thường xuyên và sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và hội viên các Hội thành viên, hình thức tuyên truyền đa dạng từ gián tiếp qua việc tổ

chức sao lục và gửi nội dung Chi thị, Chương trình hành động và Kế hoạch thực hiện tới các Hội thành viên, các huyện uỷ, đảng uỷ tới các hình thức tuyên truyền trực tiếp như tổ chức học tập, quán triệt nội dung của Chi thị và các văn bản thi hành đến từng đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị từng bước nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, hội viên và đội ngũ trí thức về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của Liên hiệp Hội trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

II. Kết quả thực hiện Chi thị

1. Việc hoàn thiện tổ chức bộ máy của Liên hiệp Hội tỉnh và củng cố tổ chức Hội thành viên

Liên hiệp Hội tỉnh được thành lập từ ngày 1/6/1998, sau gần 17 năm xây dựng và phát triển đang ngày càng lớn mạnh về mọi mặt đặc biệt là từ khi Chi thị số 42/CT-TW ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị được ban hành và đi vào cuộc sống. Với vai trò là tổ chức chính trị - xã hội dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng, có nhiệm vụ tập hợp, đoàn kết rộng rãi đông viên đội ngũ trí thức tích cực tham gia vào công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc, Liên hiệp Hội tỉnh luôn coi việc củng cố và phát triển tổ chức nhằm tập hợp, đoàn kết đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ là nhiệm vụ trọng tâm do đó Liên hiệp Hội đã trú trọng kiện toàn tổ chức bộ máy, đồng thời cũng chú trọng vận động thành lập, kết nạp các Hội thành viên, các Trung tâm trực thuộc. Cho tới nay Liên hiệp Hội có hệ thống tổ chức đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung hoạt động, thu hút ngày càng đông đảo sự tham gia của trí thức khoa học và công nghệ trong tỉnh. Từ khi có Chi thị 42/CT-TW đến nay, Liên hiệp Hội đã có 18 Hội thành viên, và 02 Trung tâm trực thuộc (tăng 01 Hội thành viên và thành lập mới 02 Trung tâm trực thuộc so với trước khi có Chi thị) với trên 291.800 hội viên từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của tỉnh đặt ra trong tình hình mới.

Cơ quan Thường trực từng bước được củng cố và kiện toàn đảm bảo cho việc triển khai các hoạt động thường xuyên của Liên hiệp Hội. Hiện bộ máy cơ quan chuyên trách gồm 01 văn phòng, 02 ban đó là: Ban Thông tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức, hợp tác quốc tế và thi đua khen thưởng; Ban Khoa học công nghệ, môi trường; Tư vấn, phân biện và giám định xã hội đảm bảo cho bộ máy hoạt động có chất lượng, hiệu quả (tăng 02 ban so với trước khi có Chi thị) với 12 cán bộ, công chức, viên chức, lao động (nguồn nhân lực được bổ sung tăng 4 biên chế so với trước khi có Chi thị), trong đó có 11 đảng viên, có tổ chức Đảng đoàn, Chi bộ, Công đoàn và Đoàn thanh niên. Năm 2015, Liên hiệp Hội tổ chức thành công Đại hội lần III, nhiệm kỳ 2015-2020 với 41 uỷ viên Ban Chấp hành (tăng 8 uỷ viên so với nhiệm kỳ trước) gồm lãnh đạo một số sở, ban, ngành của tỉnh, đại diện lãnh đạo các Hội thành viên, Ban Thường vụ gồm 7 đồng chí, Ban Kiểm tra có 3 đồng chí, Thường trực có 05 đồng chí gồm 01 Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch và 01 Tổng Thư ký. Nhờ vậy công tác tổ chức và bộ máy hoạt động của Liên hiệp Hội hiện đã ổn định, dần đi vào nền nếp.

Ban Thường vụ Liên hiệp Hội đã triển khai thực hiện công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, từng bước sắp xếp, bố trí và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo các ban chuyên môn; cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của hệ thống Liên hiệp Hội.

2. Việc đầu tư kinh phí và cơ sở vật chất cho Liên hiệp Hội tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội khác

Cùng với việc được giao chỉ tiêu biên chế và hợp đồng lao động bổ sung vào nguồn nhân lực trong thời gian qua, Tỉnh ủy và UBND tỉnh cũng đã quan tâm hỗ trợ nguồn kinh phí cho Liên hiệp Hội tỉnh hoạt động. Nếu như trước khi có Chỉ thị 42-CT/TW, nguồn kinh phí Liên hiệp Hội được tỉnh cấp là trên 700 triệu (năm 2010) thì năm 2015 là 1,610 tỷ/năm.

Điều kiện làm việc và cơ sở vật chất cũng được cải thiện rõ rệt, cán bộ, công chức, viên chức và lao động đều được trang bị máy vi tính làm việc đảm bảo hoạt động chung của Liên hiệp Hội. Năm 2013, Liên hiệp Hội được Tỉnh ủy và UBND tỉnh giao cho quản lý trụ sở làm việc với diện tích đất 1.360 m² cùng với tài sản gắn liền trên đất là toà nhà 3 tầng (với 16 phòng làm việc, 01 hội trường), đây là trụ sở làm việc của Liên cơ quan các Hội (có 06 cơ quan Hội hiện đang làm việc tại trụ sở), Liên hiệp Hội trực tiếp quản lý toàn trụ sở từng bước đảm bảo cho quyền tự chủ, tự quản của Liên hiệp Hội (trước khi có Chỉ thị số 42-CT/TW trụ sở làm việc của Liên hiệp Hội nằm trong trụ sở của Tỉnh ủy Ninh Bình, do Tỉnh ủy quản lý).

3. Việc hoàn thiện cơ chế, chính sách để thu hút và phát huy tiềm năng của đội ngũ trí thức khoa học, kỹ thuật.

3.1. Tập hợp, đoàn kết và vận động trí thức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước

Hệ thống tổ chức Liên hiệp Hội được củng cố, phát triển, Liên hiệp Hội đã tập hợp, đoàn kết được một bộ phận trí thức thuộc các thành phần kinh tế đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu; từng bước làm tốt chức năng điều hoà, phối hợp hoạt động của các Hội thành viên.

Liên hiệp Hội đã thực hiện tốt vai trò là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với trí thức, tập hợp và phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng và tâm huyết của đội ngũ trí thức góp phần xây dựng quê hương đất nước. Hoạt động chính trị - xã hội của Liên hiệp Hội ngày càng rõ nét, thể hiện trong việc vận động trí thức khoa học công nghệ (cùng các Hội thành viên) tham gia đóng góp ý kiến vào các văn bản của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh, phối hợp và tổ chức các cuộc Hội thảo khoa học, chủ trì các hoạt động sáng tạo. Những ý kiến đóng góp của đội ngũ trí thức ngày càng có giá trị về mặt khoa học thể hiện tinh thần trách nhiệm, dân chủ, thẳng thắn, sát thực, có giá trị thực tiễn, phù hợp với tình hình của địa phương trên cơ sở những chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh. Đặc biệt trong đợt tham gia đóng góp ý kiến vào văn kiện Đại hội Đảng các cấp, Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và Luật đất đai sửa đổi, Luật Dân sự sửa đổi, vào dự thảo "Quy định xác định tổ chức tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh"; góp ý dự thảo Đề án đào tạo bồi dưỡng nhân lực KH&CN; dự thảo Luật về Hội; dự thảo Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện việc bổ nhiệm lương, chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành KH&CN... Liên hiệp Hội và các Hội thành viên đã tổ chức nhiều hội nghị để lấy ý kiến đội ngũ trí thức tỉnh về các văn bản dự thảo và đã tổng hợp báo cáo đúng thời gian quy định, phản ánh trung thực dư luận xã hội đối với các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Thường trực Liên hiệp Hội tổ chức đoàn công tác đến thăm và làm việc với các Hội thành viên. Nghe báo cáo về tổ chức kết quả hoạt động, phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới. Thống nhất một số nội dung phối hợp hoạt động và những đề xuất với Liên hiệp Hội nhằm đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 42/CT/TW, Chương trình hành động số 08-Ctr/TU ngày 15/02/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phân biện, giám định xã hội; nghiên cứu khoa học, phối hợp chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật. Tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức cho hội viên

a) Kết quả thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phân biện và giám định xã hội

- Hoạt động tư vấn, phân biện và giám định xã hội là nhiệm vụ quan trọng của Liên hiệp Hội không chỉ đối với Liên hiệp Hội tỉnh mà đối với cả các Hội thành viên, thể hiện tiềm năng và ưu thế của Liên hiệp Hội. Hoạt động tư vấn, phân biện và giám định xã hội phản ánh trung thực, khách quan ý kiến của đội ngũ trí thức. Hoạt động này là kênh quan trọng, đáng tin cậy giúp cho các cơ quan của Đảng và Nhà nước có được những thông tin phản ánh trung thực ý kiến của các nhà khoa học và dư luận xã hội. Nhận thức của tầm quan trọng của hoạt động này, thời gian qua, Liên hiệp Hội tỉnh đã tích cực tham gia đóng góp ý kiến tại các cuộc hội thảo do Liên hiệp Hội Việt Nam tổ chức về đóng góp các ý kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế Quyết định số 22/2002/QĐ-TTg ngày 30/1/2002 về hoạt động tư vấn, phân biện và giám định xã hội. Ngày 14/02/2014 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg về “hoạt động tư vấn, phân biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam” (thay thế Quyết định số 22/QĐ-TTg) tạo cơ sở pháp lý cho đội ngũ trí thức và Liên hiệp Hội phát huy sức mạnh trí tuệ của đội ngũ trí thức tham gia vào quá trình xây dựng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước và thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án kinh tế - xã hội quan trọng của tỉnh đồng thời đẩy mạnh hoạt động TV,PB&GDXXH của Liên hiệp Hội trong tình hình mới. Đề Quyết định 14/2014/QĐ-TTg được triển khai cụ thể trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, đầu năm 2016, Liên hiệp Hội đã đăng ký xây dựng văn bản quy phạm với UBND tỉnh, dự thảo và xin ý kiến đóng góp của các sở, ban, ngành trong tỉnh về dự thảo TVPB&GDXXH của Liên hiệp Hội tỉnh, kết quả đã có văn bản thẩm định đồng ý của Sở Tư pháp, hiện đang trình đề nghị UBND tỉnh phê duyệt, ban hành.

- Mặc dù Liên hiệp Hội Ninh Bình chưa thành lập được các Hội đồng khoa học độc lập nhưng đã tham gia trong các hội đồng khoa học cấp tỉnh với vai trò là “thành viên tham gia góp ý” cho các đề tài, dự án, chương trình lớn của tỉnh như: tham gia Hội đồng đánh giá xếp hạng phương án dự thi “Đề xuất ý tưởng kiến trúc khu vực vườn hoa Ngã ba Tràng An, thành phố Ninh Bình”... một số các đề tài tài, dự án, chương trình Liên hiệp hội Ninh Bình đã tham gia tư vấn, phân biện và giám định xã hội là:

+ Đề án đánh giá và sử dụng nguồn nhân lực có trình độ cao của tỉnh Ninh Bình đến năm 2020.

+ Phân biện đề tài xây dựng mô hình khảo nghiệm giống lúa lai chất lượng năng suất cao tại Doanh nghiệp Tuyết Lưu.

+ Năm 2015, Liên hiệp Hội tỉnh phối hợp với Trung tâm Dân số, môi trường và phát triển thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Ninh Bình tổ chức dự án “*Thúc đẩy và giám sát thực thi pháp luật về quản lý, sử dụng đất bãi bồi ven sông, đất bãi bồi ven biển*”.

Để tri ân, tôn vinh các nhà trí thức và chuẩn bị phục vụ cho hoạt động tư vấn, phân biện và giám định xã hội, Liên hiệp Hội đã tổ chức nhiều cuộc hội thảo đóng góp vào nội dung cuốn sách “*các nhà khoa bảng và khoa học người Ninh Bình*”, cuốn sách là tập hợp các nhà khoa bảng, các giáo sư, tiến sĩ là con em người Ninh Bình ở khắp mọi miền của tổ quốc, hiện cuốn sách đã được phát hành rộng rãi trên địa bàn tỉnh và toàn quốc.

b) Công tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật

Hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và bảo vệ môi trường đưa nhanh tiến bộ khoa học kỹ thuật vào phục vụ sản xuất đã được Liên hiệp Hội thực hiện có hiệu quả thông qua các phong trào thi đua sáng tạo khoa học và công nghệ, sáng tạo kỹ thuật; qua hoạt động phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ trên báo Ninh Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Website của Liên hiệp Hội, Bản tin KH-KT, cụ thể:

- Liên hiệp Hội phối hợp với Sở Thông tin Truyền thông tỉnh thực hiện đề tài: “*Xây dựng Website của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh*” và được Hội đồng khoa học cấp tỉnh đánh giá xếp loại Khá. Website đã chính thức đi vào hoạt động vào đầu năm 2012, cho đến nay Website của Liên hiệp Hội đã được bổ sung, sửa đổi và nâng cấp, hiện nay đã có hơn 2.000.000 lượt người truy cập.

- Liên hiệp Hội thường xuyên chỉ đạo và phối hợp với các Hội thành viên tổ chức tuyên truyền các mô hình, các sáng kiến, các kỹ thuật mới vào trong đời sống, sản xuất góp phần xoá đói, giảm nghèo, phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Hoạt động thông tin và phổ biến kiến thức đã được tổ chức thường xuyên, liên tục, nhằm tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật đến với người dân. Liên hiệp Hội đã ký kết chương trình phổ biến kiến thức với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và Báo Ninh Bình. Cho đến nay, Liên hiệp Hội cùng phối hợp với các Hội thành viên, đã tuyên truyền trên Đài Phát thanh và Truyền hình trên 170 chuyên mục, trên Báo Ninh Bình trên 200 số, phát hành 28 số Bản tin Khoa học - Kỹ thuật với số lượng trên 15.000 cuốn. Các ấn phẩm của Liên hiệp Hội được các cơ quan, ban, ngành và đông đảo bạn đọc đánh giá cao. Nhiều kiến thức khoa học, kỹ thuật về trồng trọt, chăn nuôi và kiến thức về bảo vệ môi trường,... được người dân tiếp thu áp dụng vào sản xuất và đời sống.

c) Tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức cho hội viên

Bên cạnh những hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật, thời gian qua Liên hiệp Hội đã phối hợp với một số cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh tổ chức một số hội thảo khoa học quan trọng, thu hút sự quan tâm tham dự của các đồng chí lãnh đạo ở Trung ương, ở tỉnh, các nhà khoa học trong và ngoài tỉnh cũng như các cơ quan, ban ngành, doanh nghiệp của tỉnh, đó là:

- Phối hợp với Liên hiệp Hội Việt Nam tổ chức lớp tập huấn cho các Hội thành viên Liên hiệp Hội như lớp tập huấn: “*Kỹ thuật, kỹ năng viết đề xuất và tổ chức thực hiện nhiệm vụ đề tài nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ*”.

- Để nâng cao kỹ năng nghiên cứu khoa học cho hội viên các Hội thành viên, cho cán bộ công chức, viên chức các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong toàn tỉnh. Năm 2010, Liên hiệp Hội đã phối hợp với Viện Chiến lược Bộ KH&CN, khoa Xã hội học- trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn - Đại học quốc gia Hà Nội, tổ chức mở 02 lớp tập huấn: “*Bồi dưỡng kỹ năng xây dựng đề tài dự án khoa học công nghệ*” và “*Kỹ năng tư vấn phân biện, giám định xã hội*”

- Phối hợp với Viện chiến lược Bộ Khoa học Công nghệ tổ chức 02 lớp tập huấn “*Bồi dưỡng kỹ năng xây dựng đề tài, dự án khoa học công nghệ*” và “*Kỹ năng tư vấn phân biện, giám định xã hội*” cho 200 học viên tham dự.

- Phối hợp với Trung tâm nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tổ chức tọa đàm: Biến đổi khí hậu tại đô thị Ninh Bình.

- Phối hợp với Sở Khoa học và công nghệ, Sở Công thương cùng các đơn vị có liên quan đề cử, giới thiệu các thương hiệu tiêu biểu điển hình của tỉnh tham gia “*Giải thưởng 100 thương hiệu Việt bền vững lần II năm 2015*”.

3.3. Kết quả hoạt động của Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng; Giải thưởng khoa học và công nghệ Hoa Lư; Giải thưởng sáng tạo Khoa học và công nghệ Việt Nam

Nhằm tạo phong trào thúc đẩy quần chúng tham gia hoạt động sáng tạo khoa học công nghệ ở mọi lứa tuổi, mọi thành phần, mọi ngành nghề. Thời gian qua, Liên hiệp Hội (cơ quan thường trực) đã phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, đại phương và các đơn vị liên quan tổ chức: Giải thưởng Khoa học công nghệ Hoa Lư (5năm/1lần), Hội thi sáng tạo kỹ thuật (2năm/1lần), Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam (1năm/1lần), Cuộc thi sáng tạo Thanh, Thiếu niên, Nhi đồng hằng năm. Các hoạt động này ngày càng được tổ chức bài bản đã tạo nên động lực thúc đẩy hoạt động phát triển khoa học kỹ thuật trong nhân dân.

a) Cuộc thi sáng tạo Thanh, Thiếu niên và Nhi đồng (gọi tắt là Cuộc thi)

Nhằm khơi dậy tiềm năng và phát huy tư duy sáng tạo của các em thanh, thiếu niên và nhi đồng trong tỉnh, giúp các em trau dồi kiến thức, rèn luyện kỹ năng sáng tạo, xây dựng ước mơ của các em trở thành nhà sáng chế trong tương lai, góp phần xây dựng quê hương, đất nước. Từ khi có Chỉ thị 42-CT/TW đến nay, công tác tổ chức Cuộc thi được triển khai ngày một bài bản hơn, Cuộc thi được tổ chức thành 02 cấp (cấp tỉnh, cấp huyện) tạo ra sân chơi sâu rộng cho toàn bộ thanh thiếu, niên và nhi đồng trên toàn tỉnh. Mỗi năm Ban Tổ chức Cuộc thi đã trao hàng chục giải thưởng cho các mô hình, sản phẩm đoạt giải, đồng thời lựa chọn những mô hình, sản phẩm tiêu biểu tham dự Cuộc thi toàn quốc và quốc tế. Từ năm 2010 đến nay, toàn tỉnh đã nhận được 5.347 mô hình, sản phẩm gửi tham dự Cuộc thi, trong đó có 413 mô hình, sản phẩm tham dự Cuộc thi cấp tỉnh với 199 mô hình, sản phẩm đoạt giải (có 01 giải Đặc biệt, 11 giải Nhất, 25 giải Nhì, 59 giải Ba, 103 giải Khuyến khích). Tham dự Cuộc thi toàn quốc, tỉnh Ninh Bình vinh dự đạt 20 mô hình, sản phẩm đoạt giải

(trong đó có: 02 giải Đặc biệt, 01 giải Nhất, 03 giải Nhì, 06 giải Ba, 08 giải Khuyến khích); tham dự Triển lãm quốc tế dành cho các nhà Sáng tạo trẻ được tổ chức tại Việt Nam, Thái Lan, Malaysia, tỉnh Ninh Bình đã vinh dự đạt 7 giải quốc tế (trong đó có: 02 Huy chương Vàng, 02 Huy chương Bạc, 03 Huy chương Đồng).

b) Hội thi sáng tạo kỹ thuật (gọi tắt là Hội thi)

Thời gian qua, Hội thi sáng tạo kỹ thuật đã thúc đẩy phong trào lao động sáng tạo của toàn tỉnh trong các lĩnh vực khoa học kỹ thuật, thúc đẩy việc áp dụng có hiệu quả các giải pháp kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, góp phần phát triển kinh tế - xã hội. Hội thi đã thu hút được sự tham gia tích cực của các cơ quan, ban ngành, doanh nghiệp; đối tượng tham gia cũng rất đa dạng, không chỉ là những người có trình độ cao mà có cả những người lao động tại nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Từ năm 2010 đến nay, Hội thi sáng tạo kỹ thuật đã nhận được 205 công trình/giải pháp của các tập thể, cá nhân trên địa bàn tỉnh tham dự. Kết quả, có 123 công trình/giải pháp đã được trao giải cấp tỉnh (trong đó có 1 giải Đặc biệt, 15 giải Nhất, 14 giải Nhì, 29 giải Ba, 64 giải Khuyến khích). Tham dự Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc, tỉnh Ninh Bình có 04 công trình/giải pháp đoạt giải (có 04 giải Khuyến khích).

c) Giải thưởng KHCVN Hoa Lư

Giải thưởng Hoa Lư lần thứ I đã được Liên hiệp Hội tổ chức thành công. Đây là giải thưởng cao nhất của tỉnh. Ban Tổ chức đã nhận được nhiều công trình, giải pháp tham dự Giải thưởng. Ban Tổ chức Giải thưởng đã nhận được 32 công trình/giải pháp tham dự. Hội đồng chấm chung khảo đã lựa chọn được 20 công trình/giải pháp đoạt giải cao (trong đó có 03 giải A; 4 giải B; 4 giải C; 9 giải Khuyến khích) và tổ chức tôn vinh trao thưởng.

d) Giải thưởng sáng tạo khoa học và công nghệ Việt Nam

Giải thưởng sáng tạo khoa học và công nghệ Việt Nam do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan chủ trì tổ chức. Giải thưởng được xét trao cho các tác giả là công dân Việt Nam, người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài đang lao động, học tập, công tác tại Việt Nam có các công trình khoa học công nghệ được nghiên cứu, áp dụng trên lãnh thổ Việt Nam trong phạm vi 5 năm tính đến thời điểm cuối cùng nhận hồ sơ. Tham dự Giải thưởng, Liên hiệp Hội đã tham mưu thành lập các Hội đồng thẩm định các công trình khoa học công nghệ và gửi các công trình khoa học tiêu biểu tham dự Giải thưởng. Từ năm 2010 đến nay, tỉnh Ninh Bình có 06 công trình khoa học đạt giải, trong đó có 01 giải Nhì, 04 giải Ba, 01 giải Khuyến khích.

Nhằm cổ vũ, khích lệ và động viên phong trào học tập, phát huy trí tuệ của trí thức góp phần phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, hằng năm Liên hiệp Hội tổ chức lễ tôn vinh trao thưởng cho các giải pháp đoạt giải cao tại Giải thưởng. Hội thi, Cuộc thi... Lễ trao giải được tổ chức trang trọng và có ý nghĩa thiết thực trong việc giáo dục, khích lệ, động viên thế hệ trẻ trong quá trình học tập, nghiên cứu.

4. Việc triển khai thực hiện Quyết định 48-QĐ/TW ngày 7/11/2011 của Ban Bí thư về ban hành quy chế phối hợp công tác giữa Đảng đoàn Liên hiệp

các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam với các tỉnh, thành uỷ trực thuộc Trung ương

Thực hiện Quyết định số 48-QĐ/TW ngày 7/11/2011 của Ban Bí thư, Liên hiệp Hội đã tích cực tham mưu cho Tỉnh uỷ ban hành Quyết định số 544-QĐ/TU ngày 26/3/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình với các huyện, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc và các đảng đoàn, ban cán sự đảng của tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 544-QĐ/TU ngày 26/3/2012, Liên hiệp Hội phối hợp với các Ban xây dựng Đảng thuộc Tỉnh uỷ tổ chức đoàn công tác xuống làm việc với các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc qua đó xác định nội dung và chương trình phối hợp đồng thời ký kết các chương trình phối hợp công tác với các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc nhằm triển khai tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, thúc đẩy việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Liên hiệp Hội, lãnh đạo công tác tập hợp, phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức trong tỉnh và phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương, đất nước.

III. Đánh giá chung

1. Những mặt làm được

Sau hơn 5 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, Liên hiệp Hội Ninh Bình đã có bước phát triển mới cả về lượng và chất. Số lượng các Hội thành viên đã tăng từ 17 đến 18 Hội và 02 Trung tâm trực thuộc, với tổng số hội viên trí thức từ 187.900 lên hơn 291.897 hội viên. Các hoạt động của Liên hiệp Hội ngày càng phong phú, đa dạng, thiết thực góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng phát triển kinh tế xã hội và bảo đảm an ninh quốc phòng. Hoạt động chính trị - xã hội của Liên hiệp Hội ngày càng rõ nét thể hiện trong việc tập hợp, đoàn kết và vận động đội ngũ trí thức KH&CN tham gia đóng góp ý kiến với Đại hội Đảng các cấp, với các văn kiện của Đảng, Nhà nước, chính quyền các cấp... tích cực hoạt động trong hệ thống chính trị và tham gia các hoạt động của Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Ninh Bình; tham gia nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, áp dụng các tiến bộ vào sản xuất và đời sống, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường; phổ biến kiến thức cùng với chuyển giao KH-KT đã góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, thay đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, góp phần xoá đói giảm nghèo cho nhân dân; thường xuyên tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi sáng tạo thanh, thiếu niên và nhi đồng, Giải thưởng khoa học công nghệ Hoa Lư, tham dự Giải thưởng sáng tạo Khoa học công nghệ Việt Nam nhằm đẩy mạnh phong trào toàn dân tiến quân vào Khoa học và Công nghệ; đồng thời phát hiện, giúp đỡ, động viên, bồi dưỡng tài năng sáng tạo trong trí thức KHCN và trong nhân dân và đẩy mạnh hoạt động tôn vinh trí thức, tôn vinh tài năng lao động sáng tạo; Tổ chức hoạt động tư vấn, phân biện và giám định xã hội, thông qua những hoạt động này, uy tín và vị thế của Liên hiệp Hội ngày càng được xã hội ghi nhận, Liên hiệp Hội đã cố gắng hoàn thành tốt các chức năng nhiệm vụ đã được giao, đưa Chỉ thị số 42-CT/TW và các Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

2. Một số hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những mặt mạnh và những kết quả đã đạt được trong những năm đầu thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, Liên hiệp Hội vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW tuy đã đạt được những kết quả khả quan, song một số nội dung của Chỉ thị chưa được thể chế hoá; vai trò, trí tuệ của đội ngũ trí thức vẫn chưa được khai thác có hiệu quả.

Tổ chức của Liên hiệp Hội tuy có phát triển về số lượng nhưng chất lượng và hiệu quả hoạt động còn có mặt hạn chế; tỷ lệ trí thức được tập hợp trong các tổ chức của Liên hiệp Hội còn thấp, đặc biệt là trí thức trẻ, trí thức trong các doanh nghiệp và trí thức người Việt Nam ở nước ngoài.

Điều kiện hoạt động của Liên hiệp Hội vẫn còn nhiều khó khăn, nhất là việc thực hiện các cơ chế, chính sách dành cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hiện đang công tác tại Liên hiệp Hội.

Số lượng đề tài, dự án khoa học, công nghệ được nghiên cứu và áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh và đời sống còn ít, chất lượng chưa cao; việc tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định về hoạt động tư vấn phân biện và giám định xã hội triển khai còn chậm.

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên:

* *Nguyên nhân khách quan:* Một số cơ quan, ban, ngành chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của Liên hiệp Hội trong việc tập hợp, đoàn kết và phát huy trí tuệ của trí thức khoa học và công nghệ ở trong và ngoài tỉnh. Chính quyền các cấp chưa kịp thời thể chế hoá các chủ trương, chính sách theo Chỉ thị số 42-CT/TW đối với hoạt động và sự phát triển của Liên hiệp Hội, chưa công nhận Liên hiệp Hội là tổ chức chính trị - xã hội.

* *Nguyên nhân chủ quan:* Nội dung và phương thức hoạt động của Liên hiệp Hội và các Hội thành viên chậm đổi mới, năng lực cán bộ của Liên hiệp Hội thiếu tính chuyên nghiệp, chuyên sâu và khả năng hội nhập quốc tế còn hạn chế.

IV. Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới

1. Tăng cường tuyên truyền về vị trí, vai trò của Liên hiệp Hội là tổ chức chính trị - xã hội do Đảng lãnh đạo, có chức năng tập hợp, đoàn kết và phát huy trí tuệ của trí thức khoa học, công nghệ trong và ngoài tỉnh, phục vụ cho công cuộc đổi mới đất nước, địa phương, nhằm tạo sự chuyên biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức và lao động, nhân dân về xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp Hội.

2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình hành động số 08 – CTr/TU ngày 15/02/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Kế hoạch số 26-KH/UBND ngày 15/6/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 21/10/2008 về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 6/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá - hiện đại hoá. Tạo điều kiện về cán bộ, công chức, viên chức, hội viên các Hội thành viên phát huy khả năng, trí tuệ trong giải quyết công việc, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ hoạt động hội theo chương trình thống nhất, có tính hệ thống.

3. Liên hiệp Hội và các Hội thành viên tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động theo hướng chuyên nghiệp, chuyên sâu; mở rộng và đa dạng hoá các hình thức hợp tác về khoa học và công nghệ với các ngành, các doanh nghiệp và tổ chức khác trong và ngoài tỉnh. Chú trọng công tác kiểm tra, hướng dẫn các Hội thành viên thực hiện tốt Điều lệ Liên hiệp Hội và Điều lệ của Hội chuyên ngành, tổ chức các phong trào thi đua trong toàn hệ thống, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động phổ biến kiến thức khoa học - công nghệ và tư vấn, phân biện và giám định xã hội trong quá trình xây dựng các chương trình, dự án, quy hoạch lớn của tỉnh. Thực hiện tốt vai trò là thành viên của UB MTTQ Việt Nam tỉnh Ninh Bình, là tổ chức chính trị - xã hội đại diện cho đội ngũ trí thức KHCN tham gia tích cực vào đời sống chính trị - xã hội của tỉnh và góp phần tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc.

4. Nâng cao chất lượng công tác tổ chức các Giải thưởng, Hội thi, Cuộc thi, phát hiện và tôn vinh các cá nhân tiêu biểu trong hoạt động sáng tạo khoa học công nghệ.

V. Kiến nghị, đề xuất

1. Đề nghị Liên hiệp Hội Việt Nam tăng cường làm việc với các cơ quan có liên quan thúc đẩy việc sửa đổi Nghị định 45/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội nhằm tăng cường gắn kết hoạt động Hội với nhiệm vụ của địa phương, của tỉnh.

2. Đề nghị Tỉnh uỷ tiếp tục chỉ đạo việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp uỷ Đảng, chính quyền từ trung ương đến địa phương tạo sự chuyển biến căn bản về nhận thức vị trí, vai trò của Liên hiệp Hội Việt Nam nói chung và Liên hiệp Hội các tỉnh, thành nói riêng. Sớm ban hành các văn bản có tính quy phạm, tạo hành lang pháp lý để hoạt động của Liên hiệp Hội được thuận lợi và phát huy hiệu quả hơn nữa.

3. Đề nghị Tỉnh uỷ quan tâm, chỉ đạo để Liên hiệp Hội được bình đẳng về mọi chế độ, chính sách như các tổ chức chính trị - xã hội khác, tạo điều kiện để cán bộ an tâm công tác, phát huy vai trò là một tổ chức chính trị - các hội của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ.

Nơi nhận:

- LHH Việt Nam (B/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ (B/c);
- Ban Dân vận Tỉnh uỷ (B/c);
- Đ/c Tổng Quang Thìn - PCT UBND tỉnh (B/c);
- Ủy viên BCH LHH tỉnh;
- Các Hội thành viên;
- Lưu VP.

